

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS - ST

Ngày: 05 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hồng và bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Xuân M;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 04/11/1967, tại tỉnh Khánh Hòa;

Nơi ĐKKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Họ và tên cha: Đặng Văn M1, sinh năm 1922 (đã chết);

Họ và tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1924; (đã chết).

Bị cáo đang chung sống như vợ chồng với bà Thái Thị H; sinh năm 1974.

Bị cáo có 04 con

Tiền án, tiền sự: Không

Đặng Xuân Mai bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nay đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Xuân M, theo quyết định của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk:* Bà H' Mlen Mlô – Trợ giúp viên pháp lý (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Dương Hạnh B, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

+ Bà Đỗ Thị Tr, sinh năm 1972 (Có mặt).

+ Bà Thái Thị H, sinh năm 1974 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Xuân M và chị Thái Thị H sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình sống chung, M và chị H xảy ra mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 22 giờ ngày 14/2/2022, M đi uống rượu về xảy ra mâu thuẫn với chị H, rồi M đi ngủ. Do sợ bị M đánh nên chị H điện thoại nói chuyện với chị Đỗ Thị Tr và được chị Tr bảo chị H tới nhà mình ngủ, chị H đồng ý.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, M tỉnh dậy không thấy chị H. Đoán chị H đang ở nhà chị Tr nên M điều khiển xe ô tô nhãn hiệu For Ranger BKS 47C1 – 170.40 đến nhà chị Tr gọi nhưng không ai mở cửa, M dùng điện thoại gọi vào số điện thoại chị H thì nghe tiếng chuông điện thoại trong nhà anh S nhưng không ai nghe máy, nên điều khiển xe ô tô về nhà.

Một lúc sau, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 47E1-308.31 tiếp tục đến nhà chị Tr tiếp tục gọi cửa nhưng vẫn không có ai mở cửa. M liền nhặt khúc gỗ, gạch và đá trước cổng ném lên mái nhà và cửa cổng của chị Tr, rồi đi vòng ra bên trái dùng gạch đập vào cửa hông nhà của chị Tr để gọi mở cửa, nhưng không ai ra mở. Lúc này, chị H bỏ chạy ra phía trước nhà. Thấy vậy, M điều khiển xe về nhà. Đợi một lúc vẫn không thấy chị H về, M liền lấy 01 thanh sắt dài 94cm, đường kính 1,4cm tại trụ cổng của nhà mình rồi điều khiển xe mô tô quay lại nhà chị Tr. Tới nơi, M nhìn thấy anh Dương Hạnh B (Công an viên thôn T) và anh Phạm Ngọc S (chồng chị Tr) đang đứng trước sân nói chuyện. M đứng ngoài đường trách anh S tại sao lại cho chị H ngủ nhờ, khi mai đến gọi cửa lại không mở, còn anh S thì chửi M phá nhà mình, anh S nhặt gạch, đá ở sân ném ra ngoài đường, nơi M đang đi tới. Nghĩ rằng anh S dùng gạch đá ném mình, lại đang bức tức về việc gia đình anh S cho H ngủ nhờ, gọi cửa nhiều lần nhưng vẫn không mở cửa và trả lời, M liền cầm thanh sắt đem theo xông tới đánh anh S 01 cái trúng vào tay anh S cầm gạch, anh S xông vào thì bị M đánh tiếp 01 cái trúng vào đầu rồi cả hai ôm vật nhau xuống đường trước nhà anh S. Anh B vào can ngăn, anh S thoát ra được rồi chạy vào nhà, sau đó được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên điều trị, còn M bỏ đi về nhà. Sáng ngày 15/02/2022, M đến Công an xã Đ đầu thú.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã thu giữ 01 cây sắt dài 94cm, đường kính 1,4cm do Đặng Xuân M sử dụng đánh anh S; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 47E1-308.31, số khung: 3815GY037377, số máy: JA38E0088108.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 274/TgT-TTPY ngày 24/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về thương tích của anh Phạm Ngọc S:

- Về tỷ lệ tổn thương cơ thể: Vết thương để lại sẹo nằm dọc đỉnh trái hơi cong mở sang trái (cách đường giữa 3cm, đầu dưới sẹo cách chân tóc trán trái 8cm), kích thước (4,5x0,2)cm, tỷ lệ: **1%**; Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da nằm chéo mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước (6x0,3)cm, tỷ lệ: **1%**; Vết thương trùng vết mổ để lại sẹo mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (9x0,5)cm, tỷ lệ: **2%**; Vết thương để lại sẹo nằm dọc mặt trong khuỷu tay trái, kích thước (4,5x0,1)cm, tỷ lệ: **1%**; Gãy kiểu Monteggia tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ: **8%**. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do

thương tích theo Phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4, Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y...ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) hiện tại là **13%** (Mười ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm dọc đỉnh trái hơi cong mở sang trái do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải qua trái; Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da nằm chéo mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay phải do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Vết thương mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay trái làm gãy 1/3 trên xương trụ tay trái, trật khớp quay trụ trên trái tay phải do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về vật thương tích số 386/VGTT-TTPY ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận như sau: Mẫu vật gửi giám định: Cây kim loại, cứng, hình trụ gần tròn dài 94cm...mà cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk gửi đến để giám định là một vật tày và vật tày có cạnh, cứng thì có khả năng gây ra đặc điểm thương tích: Vết thương dọc để lại sẹo nằm dọc đỉnh trái hơi cong mở sang trái; Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da nằm chéo mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay phải; Vết thương mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay trái làm gãy 1/3 trên xương trụ tay trái, trật khớp quay trụ trên trái tay phải như trên cơ thể của Phạm Ngọc S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Năng xác định: Phần hư hỏng của cửa phòng bếp loại cửa sắt 01 cánh màu xanh da trời kích thước (86x210)cm, cách nền 70cm, tấm panô giữa bị bong từ ngoài vào trong song song với mặt đất còn dính góc dưới bên phải tạo ra khoảng trống kích thước (76x61)cm, tấm Panô bị móp méo, biến dạng từ ngoài vào trong, tại vị trí cách mặt dưới tấm Panô là 25cm, mặt ngoài bị lún lõm, bong tróc sơn, bám dính tạp chất màu trắng bạc trong vùng có kích thước (16x18)cm có giá trị là: 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng); Phần hư hỏng của tấm biển quảng cáo bị rách tạo ra khoảng trống có kích thước (29x8,5)cm có giá trị là 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng); Trên cánh cổng bên trái, mặt ngoài tại vị trí cách nền 112cm, cách cột 74cm có 01 dấu vết lún lõm, bong tróc sơn có kích thước (3x4)cm có giá trị 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng); Trên cánh cổng bên phải, mặt ngoài tại vị trí cách nền 87cm, cách cột 112cm kim loại bị lún lõm, bong tróc từ trên xuống dưới, từ phải sang trái kích thước (7,5x3,5)cm có giá trị là 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng). Tổng các tài sản thiệt hại thời điểm định giá là 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi ngàn đồng).

Sau khi phạm tội bị cáo Đặng Xuân M đã bồi thường cho ông Phạm Ngọc S số tiền 200.000.000đ và được người bị hại làm đơn bãi nại, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Cáo trạng số 42/CT - VKS ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Đặng Xuân M về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Xuân M phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Xuân M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 94cm, đường kính 1,4cm, vì đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện tội phạm.

Công nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã trả cho bà Thái Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 47E1-308.31, số khung: 3815GY037377, số máy: JA38E0088108:

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận bị cáo đã bồi thường cho ông Phạm Ngọc S 200.000.000đ, không buộc bị cáo phải bồi thường thêm.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Không có ý kiến gì về tội danh và điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan có thẩm quyền để đầu thú; Bản thân bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo, nhưng đã chủ động bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm thì bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo nội dung đơn bãi nại đã nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, do mâu thuẫn chuyện gia đình giữa chị Thái Thị H với Đặng Xuân M, chị H đã bỏ nhà đến ngủ nhờ ở gia đình anh Phạm Ngọc S và chị Đỗ Thị Tr. Khi biết chị H ngủ ở nhà anh S, M đi tìm và khi gặp anh S đang đứng ở sân, có hành vi dùng gạch đá ném từ trong sân ra đường, hướng M đang đi tới. Đang bức tức vì gia đình anh S cho chị H ngủ nhờ, lại nghĩ anh S

dùng gạch đá ném mình, M đã dùng gậy sắt đánh anh S, làm anh S bị thương tích, tổn thương cơ thể là 13%

Hành vi dùng gậy sắt là hung khí nguy hiểm đánh người khác gây thương tích của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Hành vi phạm tội do bị cáo Đặng Xuân M thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Chính vì vậy việc xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy không chỉ có tác dụng trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo mà còn có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu; Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan có thẩm quyền để đầu thú; Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác cho người bị hại, được người bị hại bãi nại; Bản thân bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây sắt dài 94cm, đường kính 1,4cm, vì đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 47E1-308.31 là tài sản của bà Thái Thị H, bà H không biết bị cáo sử dụng xe làm

phương tiện phạm tội, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã trả cho bà Thái Thị H là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử các bên đã thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa các đương sự không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân M phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân M 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Xuân M cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự để thực hiện.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 94cm, đường kính 1,4cm (Vật chứng tuyên tịch thu, tiêu hủy đã được Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên bản giao nhận ngày 03/8/2022).

Công nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã trả lại cho bà Thái Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 47E1-308.31.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Xuân M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN

